

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **58/2020/HS-PT**
Ngày: 11-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

Các Thẩm phán: Ông **Phan Vĩnh Chuyên**
Ông **Trần Minh Long**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lại Thị Thanh Huyền** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông **Lương Hồng Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2020/TLPT-HS ngày 03 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo Trần Thanh B, Ngô Thái H, Trần T, Trương Văn Q, Ngô Tấn L do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2019/HS-ST ngày 27/12/2019 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Thanh B, sinh ngày 07 tháng 5 năm 1978 tại thành phố Đà Nẵng. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 89, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Thanh S và bà Đoàn Thị Đ; Có vợ Trần Thị H (sinh năm: 1975) và 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2004; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 13/12/2018 bị UBND quận Cẩm Lệ xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”; Bị bắt, tạm giam ngày 15 tháng 10 năm 2019. Có mặt.

2. Ngô Thái H (C Đ), sinh ngày 19 tháng 8 năm 1988 tại thành phố Đà Nẵng. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp:

Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con Ngô Văn T và bà Thái Thị H, Có vợ là Phan Thị H (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2012; Tiền án: Ngày 18/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang xử phạt 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Tiền sự: không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Trương Văn Q, sinh ngày 18 tháng 8 năm 1988 tại tỉnh Quảng Nam. Nơi ĐKNKT: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; Chỗ ở: Tổ 83, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn H và bà Nguyễn Thị Bích V; Có vợ Trần Trang Kiều L (sinh năm 1990) và có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Trần T, sinh ngày 28 tháng 11 năm 1993 tại tỉnh Quảng Nam. Nơi ĐKNKT: Thôn D, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; Tạm trú: Số 128 đường H Đủ, phường H, quận C, TP.Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị T; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5. Ngô Tấn L, sinh ngày 13 tháng 7 năm 1994 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi ĐKNKT và chỗ ở: thôn C, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Tấn T và bà Nguyễn Thị V; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 21/6/2019 tại quán cà phê V thuộc tổ 83, phường H, quận C, do bị cáo Trương Văn Q làm chủ, Công an phường H bắt quả tang bị cáo Trần Thanh B, bị cáo Ngô Thái H, bị cáo Ngô Tấn L, bị cáo Trần T và một số đối tượng khác đang đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh xóc đĩa.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 chén sù, 01 đĩa sù, 04 con vị hình tròn;
- 01 bàn gỗ, 04 cái ghế bằng gỗ;

- Số tiền 8.550.000 đồng (trong đó 1.350.000 đồng của bị cáo Trần Thanh B, 5.700.000 của bị cáo Ngô Tấn L, 1.500.000 đồng của bị cáo Trần T)
- 01 ĐTDĐ hiệu Masstel của bị cáo Trần T;
- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone của bị cáo Ngô Tấn L;
- 01 ĐTDĐ hiệu Oppo và 01 xe mô-tô hiệu Attila BKS: 43G1 – 003.84 của bị cáo Trần Thanh B;

Qua điều tra, xác định được như sau:

Đối tượng tên H (chưa xác định được nhân thân lai lịch) là người cầm chén rung cho những người chơi đặt cược và chung chi tiền thắng thua cho những người chơi còn lại. Mỗi ván đánh, người chơi sử dụng từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng để đánh bạc, số tiền trên chiếu bạc mỗi ván từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng. Hành vi đánh bạc cụ thể của các bị cáo như sau:

Bị cáo Trần Thanh B: Khoảng 12 giờ ngày 21/6/2019 đến quán cà phê V đánh bạc, khi đi bị cáo mang theo số tiền 200.000 đồng, bị cáo đánh khoảng 06 ván, mỗi ván đặt cược từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng và thắng được số tiền 1.150.000 đồng

Bị cáo Ngô Thái H: Mang theo số tiền 300.000 đồng, bị cáo đánh khoảng 10 ván, mỗi ván đặt cược từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng thì thua hết tiền nên rủ người tên H chung làm cái mở chén. Sau đó, bị cáo cùng H tiếp tục đánh bạc khoảng 05 ván và thắng được 200.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang, số tiền thắng bạc H giữ và bỏ chạy thoát.

Bị cáo Ngô Tấn L: Mang theo số tiền 5.200.000 đồng, trong đó bị cáo sử dụng 2.200.000 đồng để đánh bạc, đối với 3.000.000 đồng còn lại bị cáo để ở trong ví để nộp cho Công ty Taxi. Bị cáo đánh khoảng 04 ván, mỗi ván đặt cược từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng và thắng được 500.000 đồng.

Bị cáo Trần T: Mang theo số tiền 1.700.000 đồng. Bị cáo đánh khoảng 15 ván, mỗi ván đặt cược từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng và thua số tiền 200.000 đồng.

Bị cáo Trương Văn Q là chủ quán cà phê V đã đồng ý cho các bị cáo và các đối tượng khác đến quán cà phê do mình làm chủ để đánh bạc thắng thua bằng tiền nhằm thu tiền hoa hồng (tiền xâu) và bán nước giải khát. Những người đánh bạc khi đến sẽ lấy chén đĩa ở quán để chơi và nộp cho bị cáo từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng, sau đó bị cáo mang ra 01 gói thuốc lá “Con ngựa” và 02 chai nước lọc để phục vụ cho người chơi đánh bạc. Từ tháng 4/2019 đến ngày bị bắt quả tang, bị cáo đã thu lợi số tiền 260.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 5.750.000 đồng.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 87/2019/HS-ST ngày 27/12/2019 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ đã quyết định:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (riêng bị cáo Ngô Thái H căn cứ thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự).

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh B 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/10/2019.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Thái H 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt: Các bị cáo Ngô Tấn L, Trần T, Trương Văn Q mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 02 và ngày 03/01/2020, các bị cáo Trần T, Trương Văn Q, Ngô Tấn L có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin được cấp phúc thẩm xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo hoặc hình phạt khác nhẹ hơn.

Ngày 04 và ngày 10/01/2020, các bị cáo Trần Thanh B, Ngô Thái H có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin được cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

+ Về thủ tục: Đơn kháng cáo của các bị cáo Trần Thanh B, Ngô Thái H, Trần T, Trương Văn Q, Ngô Tấn L là đảm bảo hợp lệ.

+ Về nội dung kháng cáo: Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2019/HS-ST ngày 27/12/2019 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ đã xét xử tất cả các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội; mức án của từng bị cáo mà án sơ thẩm đã quyết định là phù hợp. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Thanh B, Ngô Thái H, Trần T, Trương Văn Q, Ngô Tấn L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các bị cáo Trần Thanh B, Ngô Thái H, Trần T, Trương Văn Q, Ngô Tấn L vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần Thanh B, Ngô Thái H, Trần T, Trương Văn Q, Ngô Tấn L đều khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên HĐXX có cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 21/6/2019 tại quán cà phê V thuộc tổ 83 phường H, quận C, TP. Đà Nẵng các bị cáo Trần Thanh B, Ngô Thái H, Ngô Tấn L, Trần T và một số đối tượng khác thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh xóc đĩa. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 5.750.000đ. Bị cáo Trương Văn Q đã cho các bị cáo B, H, T, L và một vài người khác (tổng cộng tất cả khoảng 7 – 8 người) đánh bạc tại quán cà phê của mình để thu tiền tiêu và bán nước giải khát. Do đó án sơ thẩm xét xử các bị cáo Trần Thanh B, Ngô Thái H, Ngô Tấn L, Trần T, Trương Văn Q về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo thì thấy:

Mặc dù sau khi xử sơ thẩm bị cáo Ngô Thái H có xuất trình giấy tờ thể hiện ông bà nội bị cáo có công cách mạng nhưng xét thấy bị cáo Ngô Thái H và bị cáo Trần Thanh B là người có nhân thân xấu, đã có tiền án, tiền sự. Bị cáo B đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng bị cáo vẫn tiếp tục đánh bạc ở vụ án này, bị cáo H có tiền án về tội “Cố ý gây thương tích”, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm. Hành vi phạm tội của các bị cáo H và B thể hiện sự bất chấp, xem thường pháp luật của các bị cáo. Án sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng xử phạt các bị cáo Trần Thanh B 09 tháng tù, Ngô Thái H 09 tháng tù là phù hợp, không nặng nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Đối với các bị cáo Ngô Tấn L, Trần T, Trương Văn Q: Án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng theo quy định pháp luật, xử phạt mỗi bị cáo 06 tháng tù. Về mức án, án sơ thẩm xử phạt đối với các bị cáo như vậy là phù hợp. Tuy nhiên xét thấy số tiền các bị cáo L, T sử dụng vào việc đánh bạc không lớn, bị cáo Q phạm tội với vai trò giúp sức; Quá trình điều tra đến nay các bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Nhân thân các bị cáo tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, các bị cáo là lao

động chính trong gia đình nên việc xử phạt tù giam đối với các bị cáo là nghiêm khắc, HĐXX thấy chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo Ngô Tấn L, Trần T, Trương Văn Q ra ngoài xã hội mà cho các bị cáo cải tạo giáo dục tại địa phương cũng thỏa đáng. Do đó, HĐXX chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ngô Tấn L, Trần T, Trương Văn Q, sửa án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù đối với các bị cáo nhưng chuyển cho các bị cáo được hưởng án treo.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Các bị cáo Trần Thanh B, Ngô Thái H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Các bị cáo Ngô Tấn L, Trần T, Trương Văn Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Thanh B, Ngô Thái H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1.1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Trần Thanh B 09 (chín)** tháng tù về tội “**Đánh bạc**”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam 15/10/2019.

1.2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Ngô Thái H 09 (chín)** tháng tù về tội “**Đánh bạc**”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ngô Tấn L, Trần T, Trương Văn Q, sửa bản án sơ thẩm.

2.1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Ngô Tấn L 06 (sáu)** tháng tù về tội “**Đánh bạc**” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **12 tháng**, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

2.2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Trần T 06 (sáu)** tháng tù về tội “**Đánh bạc**” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **12 tháng**, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

2.3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Trương Văn Q 06 (sáu)** tháng tù về tội “**Đánh bạc**” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **12 tháng**, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

2.4. Giao bị cáo Trương Văn Q về UBND xã Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng; Giao bị cáo Trần T về UBND xã Quế Minh, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam; Giao bị cáo Ngô Tấn L về UBND xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí:

Các bị cáo Trần Thanh B, Ngô Thái H mỗi người phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các bị cáo Ngô Tấn L, Trần T, Trương Văn Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Công an quận Cẩm Lệ;
- PV27; PC81 Công an TP. Đà Nẵng;
- TAND quận Cẩm Lệ;
- THA DS quận Cẩm Lệ;
- Sở Tư pháp TP.Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Cảnh